

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-PT

Ngày 18 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền

Ông Nguyễn Đồng Dực

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Thụ; Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 06 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLPT-HS ngày 03/5/2019 đối với bị cáo Phạm Quang T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 25/3/2019 của Toà án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị cáo có kháng cáo: Phạm Quang T**, sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn L-Th, xã L-X, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông: Phạm Quang T và bà: Trần Thị A.

Vợ: Bùi Thị Th; có hai con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 11 tháng 7 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 01 năm tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đức Thảo và ông Tạ Văn Tú, Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn An Quốc thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Phạm Quang T; Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Văn V, sinh năm 1983.

Địa chỉ cư trú: ngõ 205, đường T, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1994.
Nơi sinh và nơi cư trú: thôn H, xã L-X, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Có mặt.
- Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn V quen Phạm Quang T do có thời gian làm cùng công trình tại huyện Yên Mỹ nên nhờ T lấy tài khoản trên internet để tham gia cá độ bóng đá. T đồng ý và gặp Nguyễn Mạnh C bảo C cung cấp cho một tài khoản trang mạng cá độ. Ngày 21 tháng 6 năm 2018, C cung cấp cho T một tài khoản cá độ bóng đá có tên Sde 3060900d, mật khẩu truy cập là Abcd1234 đăng nhập vào trang mạng Bong88.com trên internet có hạn mức là 300USD tiền ảo (quy ước 1USD bằng 100.000 đồng), khi giao lại cho người khác T ăn theo 10% số tiền được thua trong tài khoản này. T chuyển thông tin về tài khoản này cho anh V để tham gia cá độ bóng đá, thỏa thuận việc thanh toán thắng thua theo ngày. Đến ngày 22 tháng 6 năm 2018, anh V tham gia cá độ bóng đá bị thua 5.500.000 đồng nên đã trả T số tiền 5.000.000 đồng. Đến ngày 27 tháng 6 năm 2018, anh V chơi thắng 19.200.000 đồng nên C đã đưa cho T, 15.000.000 đồng để trả, do anh V còn nợ 500.000 đồng và cho 200.000 đồng nên T chỉ chuyển trả anh V số tiền 18.500.000 đồng. Đến ngày 28 tháng 6 năm 2018, anh V chơi thắng được số tiền 67.700.000 đồng nên C đã đưa T số tiền 30.000.000 đồng để trả trước cho anh V. Chiều ngày 28 tháng 6 năm 2018, T đã đến Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Hưng Yên để chuyển cho V 30.000.000 đồng vào tài khoản số 3501205797XXX của anh V mở tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Thanh Hóa. Anh V tiếp tục muốn chơi bằng tài khoản khác nên T lại lấy của C tài khoản Sde 30609004, mật khẩu đăng nhập là Qqqq4444 với hạn mức là 500 USD chuyển cho anh V. Quá trình chơi, anh V thắng được khoảng 50.000.000 đồng thì C cho rằng anh V không chơi cá độ bóng đá mà chơi trò chơi điện tử không được thanh toán tiền thắng nên nói với T hẹn gặp anh V để đòi lại tiền đã chuyển. Anh Nguyễn Văn V bảo T chuyển tiền đã thắng cho mình nhưng T bảo anh V đến gặp trực tiếp T và C để nói chuyện do tiền thắng của anh V không được thanh toán. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02 tháng 7 năm 2018, khi anh V đang ở nhà trọ cùng với anh Trịnh Xuân N thì T gọi điện hẹn gặp tại quán nước ở khu vực hồ thôn Thanh Xá để nói chuyện. T đi xe mô tô biển số 89B1-214.37 còn C rủ Nguyễn Xuân H cùng đi trên một xe mô tô để lấy số tiền đã trả anh V. T, C và H ngồi tại quán nước của chị Vũ Thị Th rồi T gọi điện cho anh V ra. Khi anh V đến quán nước gặp và ngồi cùng bàn đối diện với T còn C và H ngồi hai bên cạnh anh V. T bảo số tiền anh V thắng được từ trò chơi trong trang bóng mà T cung cấp cho anh V thì nhà cái không thanh toán nên số tiền trước đây T đã thanh toán thì anh V phải hoàn trả lại. Anh V hỏi tại sao lại không được thanh toán thì T nói nhà cái

không thanh toán nên T cũng không thanh toán cho anh V được. C nói do các trò chơi anh V đã chơi thắng, “tổng” không thanh toán được nên yêu cầu anh V trả lại ngay trong ngày số tiền 62.800.000 đồng (gồm: số tiền 50.000.000 đồng C đã chuyển cho anh V qua T trước đó và số tiền 12.800.000 đồng anh V thua cá độ bóng đá). Anh V nói: tôi lấy trang mạng của anh T, thực hiện các giao dịch qua anh T nên chỉ biết anh T, không biết các chú. C nói trang mạng anh T cung cấp cho anh là của em nên anh phải trả lại tiền cho em thì anh V nói anh đang thắng sao lại thành thua à. C liền chửi anh V: Đ.mẹ mày, bọn này đang rất lịch sự với mày đấy, mày có trả không, đồng thời C đâm vào mặt anh V. Anh V nói em xin các anh, tiền em đã chi tiêu hết, để em hỏi lại chỗ anh T. C nói cho mày 10 phút. Anh V nói với T em chỉ biết anh, có gì nhờ anh giúp chứ tiền em đã chi tiêu hết rồi, T không đồng ý. Lúc này H đứng dậy chửi anh V: Đ.mẹ mày làm mất thời gian của bọn tao, vậy mày có trả không, đồng thời H đập vào bụng anh V, khi anh V đứng lên thì H bắt ngồi xuống. Sau đó T nói về quán của C nói chuyện chứ ở đây nóng và không tiện, anh V nói còn phải về cho công nhân ăn để chiều đi làm thì bị quát lên xe. Anh V ngồi lên sau xe T chở còn C và H đi một xe, anh V bảo T: Anh đưa em về nhà anh chứ đừng về quán của C nhưng T vẫn chở anh V đến quán của C ở thôn Lưu Thượng, xã Liêu Xá. Tại đây, C bảo V giờ tính thế nào, anh V lại xin T giúp nhưng T không đồng ý. C bảo anh V điện thoại về bảo thu xếp tiền lên trả trong ngày hôm nay thì về, còn không thì cứ ở đây. Anh V nói hiện trong người có 7.000.000 đồng sẽ gọi người nhà mang đến thêm 20.000.000 đồng để trả trước còn cho anh V về thu tiền của anh em, muộn nhất đến thứ tư tuần tới trả hết, C nói để tiền chuyển đến đây thì sẽ xem xét. Anh V gọi điện cho Trịnh Xuân N hỏi vay 20.000.000 đồng nhưng anh N không có tiền. Sau đó thỉnh thoảng C, H lại hỏi anh V đã thu xếp được tiền chưa, anh V bảo đang đợi người chuyển tiền đến. V gọi điện cho chị gái là Nguyễn Thị Hải Y và anh rể là Lê Bá L nhưng họ đang đi công tác nên đã nhờ anh Trịnh Xuân N đi trình báo nên khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện Yên Mỹ đến quán của C đưa tất cả về làm việc.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã khám xét chỗ ở của Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Xuân H.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã quản lý của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO model CPH1723; quản lý của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile model JS7, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone model A1524, 01 chiếc xe mô tô biển số 89B1-214.37 và 01 giấy nộp tiền tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn ghi ngày 28 tháng 6 năm 2018.

Kết luận giám định số 5450/C09-P6 ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Trong mẫu điện thoại nhãn hiệu OPPO model CPH 1723 tìm thấy 2982 cuộc gọi, 343 tin nhắn, có lịch sử truy cập vào trang Web “Bong88.com”.
- Trong mẫu điện thoại nhãn hiệu iPhone model A1524 tìm thấy 430 cuộc gọi, 57 tin nhắn, có lịch sử truy cập vào trang Web “Bong88.com”.
- Trong mẫu điện thoại nhãn hiệu Qmobile model JS7 tìm thấy 200 cuộc gọi, 355 tin nhắn, trong sim 1 có 4 tin nhắn đến, trong sim 2 có 2 tin nhắn đến, không

có lịch sử truy cập vào trang Web “Bong88.com”.

- Không đăng nhập được vào trang Web “Bong88.com” bằng tài khoản Sde 3060900d bằng mật khẩu là Abcd1234.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn V không yêu cầu đề nghị việc bị đánh tại quán nước và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ đã trao trả chị Bùi Thị Th1 chiếc xe mô tô biển số 89B1-214.37 cùng các giấy tờ liên quan.

Tại Bản án số 19/2019/HS-ST ngày 25/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội Cường đoạt tài sản.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 170; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: bị cáo Phạm Quang T, 03 năm 03 tháng (ba năm ba tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Xuân H, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/03/2019, bị cáo Phạm Quang T kháng cáo đề nghị Tòa án tỉnh Hưng Yên xét xử vụ án khách quan và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Quang T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm. Bị cáo cho rằng mức hình phạt 03 năm 03 tháng mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo là quá nặng; Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang T, giữ nguyên quyết định của án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 25/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo T có quan điểm:

- Về tội danh: Các luật sư không có ý kiến gì.

- Về hình phạt: Các luật sư đề nghị Hội đồng xét xử, xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, 2 con nhỏ vợ đang mang bầu, bị cáo chỉ là đồng phạm giữ vai trò thứ yếu trong vụ án; Đề nghị áp dụng điểm h; s khoản 1; 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt và xử bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Bị cáo Phạm Quang T kháng cáo trong thời hạn luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Xuân H, phù hợp lời khai của anh Nguyễn Văn V là người bị hại và các nhân chứng. Đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 02/07/2018, T đã gọi anh V đến quán nước của chị Nguyễn Thị Th ở thôn Thanh Xá xã Nghĩa Hiệp huyện Yên Mỹ để yêu cầu anh V phải trả cho C số tiền 62.800.000đ.00 (gồm 50 triệu đã chuyển cho anh V và 18.800.000đ anh V thua cá độ bóng đá). Anh V không chấp nhận trả vì anh cho rằng đó là tiền thắng khi chơi cá độ bóng đá, thì C, Nguyễn Xuân H đã đánh anh V sau đó đã ép anh V về quán của C, T đã trở anh V về quán, tại đây C, H tiếp tục ép anh V phải gọi điện cho người nhà mang tiền đến trả thì mới cho về. Anh V đã điện cho bạn để báo cho Công an huyện Yên Mỹ đến can thiệp, khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện Yên Mỹ đến lập biên bản rồi đưa tất cả về trụ sở Công an huyện để làm việc. Như vậy hành vi của Nguyễn Mạnh C cùng đồng phạm đã cấu thành tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”; Phạm Quang T là đồng phạm giữ vai trò giúp sức. Số tiền các bị cáo có ý định chiếm đoạt trên 50 triệu đồng, nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây lo ngại và bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; áp dụng đầy đủ, chính xác tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét về nhân thân ngày 11/07/2013 bị cáo đã bị Tòa án huyện Yên Mỹ xử phạt 1 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu trí làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Mức hình phạt 3 năm 3 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Quang T là đã xem xét đầy đủ, toàn diện vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đề nghị của các luật sư bào chữa cho bị cáo T là không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Bị cáo Phạm Quang T kháng cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang T. Giữ nguyên bản án số: 19/2019/HS-ST ngày 25/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 170; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Quang T, 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

[2]. Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- CA, VKSND huyện Yên Mỹ;
- TAND huyện Yên Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Hoan